

BAN KIỂM SOÁT**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Bim sơn, ngày tháng 4 năm 2022***DỰ THẢO****BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5***Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020,
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của luật chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn 1 số điều về quản trị Công ty.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 5 được thông qua tại ĐHĐCĐ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 (sau đây gọi tắt là Ban kiểm soát/BKS) trân trọng trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát với các nội dung chính như sau:

- I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
- II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát năm 2021.
- III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2021.
- IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
- VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- VII. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của BKS.

I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.**1. Tổng kết tỷ lệ tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát (BKS) của Lilama5 nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 3 thành viên: 01 Trưởng ban làm việc chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp và biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thuỳ Dương	Trưởng ban	6/6	100%	

STT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp và biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên	4/6	67%	Bận công tác
3	Đào Thị Loan	Thành viên	1/6	16.7%	Miễn nhiệm 28/4/2021
4	Nguyễn Văn Hà	Thành viên	5/6	83.3%	Bổ nhiệm 28/4/2021

2. Hoạt động của BKS năm 2021.

Trong năm 2021 BKS đã tổ chức 06 phiên họp trong đó 02 phiên họp làm việc với Đại diện Ban lãnh đạo Công ty và 04 phiên họp thảo luận trong BKS, cụ thể như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
Phiên 1 24/3/2021 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận và thông qua Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính năm 2020 của Công ty. - Thảo luận thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của BKS để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 năm 2021 thông qua. - Thảo luận và thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 thông qua.
Phiên 2 28/4/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 3/3	- Thảo luận và lấy ý kiến bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama5 nhiệm kỳ 2021-2026.
Phiên 3 06/5/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 3/3	- Thảo luận và thống nhất triển khai nội dung kế hoạch hoạt động và phân giao nhiệm vụ cho các thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.
Phiên 4 28/6/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 2/3	- Thảo luận và thống nhất các nội dung của kế hoạch kiểm soát tháng 6 về việc quản lý Hợp đồng lao động, hợp đồng khoán.
Phiên 5 30/8/2021 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận thống nhất các nội dung làm việc của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính 6 tháng năm 2021 của Công ty.
Phiên 6 15/11/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 2/3	Thảo luận việc giám sát thực hiện Nghị quyết HĐQT và công tác quản lý thi công, quản lý tài chính tại Dự án Nhiệt điện Vân Phong 1.

Năm 2021, BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao một cách khách quan, chủ động trên cơ sở tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty.

BKS cũng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi vấn đề đều được bàn thảo công khai giữa các Kiểm soát viên trước khi biểu quyết thông qua theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa

số. Đối với các nội dung quan trọng, BKS luôn tham khảo ý kiến của HĐQT, Tổng giám đốc trước khi quyết định.

II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của BKS, BKS báo cáo về tình hình thực hiện như sau:

Chức danh	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với KH
1. Phạm Thùy Dương. (TBKS chuyên trách)	120.000.000	102.710.827	85,59%
2. Lưu Sỹ Học (TVBKS kiêm nhiệm)	12.000.000	12.000.000	100%
3. Nguyễn Văn Hà (TVBKS kiêm nhiệm) - (Bổ nhiệm ngày 28/4/2021)	12.000.000	8.000.000	66.66%

Các lợi ích khác: Không

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2021.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Năm 2021, Công ty đã cố gắng thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tuy nhiên kết quả vẫn không được như kỳ vọng, ngoài việc hoàn thành chỉ tiêu vượt kế hoạch về thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước thì các chỉ tiêu khác đều không đạt kế hoạch, cụ thể sau:

- + Giá trị sản lượng: 78,09 tỷ đ/147.05 tỷ đ, đạt 53.1 % kế hoạch;
- + Doanh thu thuần: 57,235 tỷ đ/105 tỷ đ, đạt 54,5 % kế hoạch;
- + Nộp NSNN: 6,022 tỷ đ/5.0 tỷ đ, đạt 120,4 % kế hoạch;
- + Lợi nhuận: -47,704 tỷ đồng;
- + Lỗ lũy kế: -138,105 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét, thẩm tra BCTC năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 234/BCKT/TC đã được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Ban kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: đồng)

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2020 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC năm 2021 đã được kiểm toán
1. Tài sản ngắn hạn	329,297,772,275	305,030,598,986
<i>Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>124,918,156,146</i>	<i>120,316,792,933</i>
<i>Hàng tồn kho</i>	<i>204,106,418,375</i>	<i>184,124,793,874</i>

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2020 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC năm 2021 đã được kiểm toán
2. Tài sản dài hạn	64,045,565,011	58,432,476,575
Tổng cộng tài sản	393,343,337,286	363,463,075,561
3. Nợ phải trả	408,833,920,384	426,658,463,341
<i>Trong đó: Nợ ngắn hạn</i>	<i>408,833,920,384</i>	<i>426,658,463,341</i>
4. Vốn chủ sở hữu	(15,490,583,098)	(63,195,387,780)
Tổng cộng nguồn vốn	393,343,337,286	363,463,075,561
5 Tổng Doanh Thu	96,428,837,014	58,421,597,398
6. Tổng chi phí	153,086,308,881	106,126,402,080
7. Lợi nhuận sau thuế	(56,657,471,867)	(47,704,804,682)
Chỉ tiêu đánh giá		
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	83.7%	83.9%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16.3%	16.1%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	104%	117%
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	-3.9%	-17.3%
Khả năng thanh toán hiện hành	0.81 lần	0.71 lần
Khả năng thanh toán tổng quát	0.96 lần	0.85 lần
Tỷ suất LNST/Tổng TS	-14.4%	-13.1%
Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu	-58.7%	81.66%
Chỉ số ROE (LNST/VCSHbq)	-441%	121%

* Đánh giá:

Qua kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2021 và báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cho thấy tình hình tài chính của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro, cụ thể như sau:

Tổng doanh thu của Công ty giảm liên tiếp trong 3 năm nay, năm 2019 Tổng doanh thu là; (166,2 tỷ đ), năm 2020; (96,4 tỷ đ); năm 2021; (58,4 tỷ đ), như vậy Tổng doanh thu năm 2021 chỉ đạt 35.1% so với năm 2019 và đạt 60,6% so với năm 2020, trong khi giá vốn vẫn ở mức cao, Doanh thu không đủ bù đắp chi phí dẫn đến kết quả SXKD năm 2021 lỗ 47,7 tỷ đồng. Doanh thu năm 2021 có được chủ yếu từ các công trình mới đang hoạt động như: Dự án NMNĐ Vân Phong (17,35 tỷ đ); NĐ Nghi Sơn 2 (21,84 tỷ đ); chạy thử Sông Hậu (5,8 tỷ đ) và 1 phần doanh thu của Dự án cũ là Nhiệt điện Sông Hậu 1 (9,5 tỷ đ)...

Các chỉ số liên quan đến lợi nhuận sau thuế đều xấu, hệ số khả năng thanh toán hiện hành và thanh toán tổng quát so với thời điểm đầu năm vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc, các chỉ số thanh toán đều < 1 cho thấy Công ty vẫn khó có khả năng thanh toán các khoản nợ. Vốn chủ sở hữu tiếp tục bị âm, ở thời điểm hiện tại vốn chủ sở hữu âm 63,195 tỷ đồng cho thấy việc quản trị vốn góp chủ sở hữu thật sự chưa hiệu quả, cùng với việc quản lý hoạt động SXKD kém hiệu quả từ nhiều năm trước để lại làm cho Công ty ngày càng bị bào mòn bởi chi phí sử

dụng vốn chủ sở hữu, tài chính Công ty tiềm ẩn nguy cơ khó phục hồi, Công ty không bảo toàn được vốn, lợi ích của cổ đông không được đảm bảo.

Chỉ tiêu cơ cấu về vốn: Tổng nợ phải trả chiếm 117,3% tổng nguồn vốn, chiếm tỷ trọng lớn trong nợ phải trả là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 226,3 tỷ đồng bằng 53% nợ phải trả, đây cũng là khoản vay của nhiều kỳ trước tồn lại. Nếu không khoan được khoản nợ này thì Công ty luôn phải đối mặt với khoản chi phí trả lãi vay phát sinh hàng năm, ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

1. Kết quả giám sát HĐQT.

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 17 cuộc họp, ban hành 22 Nghị quyết và 05 Quyết định liên quan đến các mặt hoạt động quản trị của Doanh nghiệp, các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo thẩm quyền, nội dung gắn với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tập trung chủ yếu các nội dung: Triển khai thi công các dự án, công tác quyết toán và thu hồi vốn, nghị quyết, quyết định về việc nâng bậc lương cho CBCNV, NQ thông qua chương trình nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, NQ thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối phòng ban. NQ phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021, các NQ thông qua kết quả SXKD 6 tháng, 9 tháng năm 2021, các NQ và QĐ thông qua phân phối tiền bán đấu giá, phê duyệt giảm tài sản bán thanh lý, các NQ và QĐ thành lập Hội đồng thanh lý và thông qua kết quả bán đấu giá tài sản thi hành án, và một số các nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định, các cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia của đại diện Ban kiểm soát.

HĐQT thường xuyên có sự chỉ đạo sâu sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD theo tinh thần các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định mới của Pháp luật và tình hình thực tế của Công ty như: Quy chế quản lý nợ. Quy chế quản lý tài chính, quy chế giao khoán, quy chế phân cấp và quản lý các Dự án, Quy chế về công tác kiểm soát việc ký hợp đồng, quản lý theo dõi việc thực hiện hợp đồng với khách hàng, quy chế về công tác mua sắm, Quy chế lựa chọn thầu phụ, tuy nhiên đến nay việc xây dựng, sửa đổi bổ sung vẫn đang trong thời gian thực hiện chưa hoàn thiện để ban hành.

2. Kết quả giám sát Tổng giám đốc.

Các phiên họp của Ban điều hành, Ban kiểm soát tham dự tương đối đầy đủ, các văn bản của Ban điều hành gửi tới Ban kiểm soát cho thấy.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Tổng giám đốc đã chủ động trong chỉ đạo điều hành SXKD, tìm kiếm việc làm, chỉ đạo công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn, áp dụng các biện pháp để tiết giảm chi

phí, kiểm soát chặt chẽ các chi phí thi công, tiết giảm chi phí quản lý, tuy nhiên kết quả SXKD năm 2021 vẫn không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

- *Về công tác đầu tư.*

Năm 2021 tình hình tài chính Công ty vẫn rất khó khăn và chưa có Dự án mới. Công ty chưa đầu tư thêm máy móc, mà chỉ tập trung đầu tư một số dụng cụ cần thiết phục vụ thi công.

- *Về công tác cơ cấu khối phòng ban, nhân sự:*

Tổng giám đốc đã chủ động thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối phòng ban trên cơ sở Nghị quyết số 13 của HĐQT, cụ thể đã ban hành các quyết định về thực hiện phương án giảm lương đối với CBQL, trưởng các phòng ban chức năng và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối văn phòng kể từ ngày 01/4/2021 và có phương án thực hiện song song đồng thời giữa nghỉ luân phiên và định biên khối văn phòng phù hợp với quy mô SXKD của Công ty. Tại thời điểm 31/12/2021, tổng số nhân lực của Công ty là 163 người trong đó tham gia BHXH 109 người, hợp đồng thời vụ 54 người, tuy nhiên số lao động gián tiếp so với trực tiếp ở thời điểm hiện tại vẫn còn cao và chưa phù hợp với quy mô sản xuất và doanh thu trong khi Công ty vẫn thiếu nguồn nhân lực chất lượng là cán bộ kỹ thuật có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu công việc.

- *Công tác tiền lương, Bảo hiểm xã hội.*

Tổng quỹ tiền lương năm 2021 là: 21,316 tỷ đồng, chiếm 37,24% Tổng doanh thu trong kỳ, mức lương bình quân là 9,7 tr.đ/người/tháng. Đến 31/12/2021, Công ty còn nợ lương người lao động 5,1 tỷ đồng, nợ Bảo hiểm 13,85 tỷ đồng (bao gồm 3,09 tỷ đồng tiền lãi trả chậm). ở thời điểm hiện tại, Công ty đã thực hiện đóng BHXH cho toàn Công ty đến tháng 6/2018. BHYT đã đóng đến tháng 11/2021 và BH tai nạn LĐ đã đóng hết tháng 12/2021.

Tổng các khoản BHXH, BHYT, BHTN phát sinh trong năm 2021 là: 2,318 tỷ đồng, Công ty đã nộp 2,181 tỷ đồng, do Công ty chưa có khả năng trả hết các khoản nợ bảo hiểm lũy kế từ các năm trước nên chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho người lao động dẫn tới người lao động nghỉ việc, bỏ việc, không còn tâm huyết gắn bó với Công ty.

- *Công tác khoán, quyết toán và thu hồi vốn.*

Tổng giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT về công tác khoán, quyết toán và thu hồi vốn. Trong hai năm qua các Dự án hiện tại đã và đang triển khai thi công đã tương đối kịp thời trong công tác giao khoán để quản lý chi phí. Đối với các dự án cũ từ nhiều năm trước đã thi công xong vẫn chưa hoàn thành công tác quyết toán với chủ đầu tư, Bên A, quyết toán vật tư nội bộ, căn cứ các nghị quyết Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã thành lập Ban chỉ đạo quyết toán, thu hồi vốn các công trình, và các quyết định thành lập tổ nghiệm thu, quyết toán thu hồi vốn các công trình, tuy nhiên tiến độ thực hiện của các ban, tổ còn chậm, chưa có hiệu quả, mặc dù Tổng giám đốc đã đôn đốc chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban nhưng việc quyết toán các Dự án vẫn còn nhiều vướng mắc vì các lý do chủ quan, khách quan chưa thể giải quyết.

Năm 2021 với tình hình nguồn lực tài chính khó khăn, nhân lực mỏng, Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo quyết toán một số Dự án để thu hồi vốn như Dự án: Xi măng Bim Sơn năm qua đã ký quyết toán Hợp đồng số 21/2018/BCC-NXM ký ngày 09/08/2018 giữa Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn và Công ty cổ phần LILAMA5 về việc thi công gói thầu số 6: Gia công

chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện và chạy thử toàn bộ dự án - thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao. Quyết toán một số hợp đồng đã thi công hoàn thành thuộc dự án Nhiệt điện Vân Phong 1.

Căn cứ báo cáo công tác khoán, quyết toán đến 31/12/2021 của phòng Kinh tế kỹ thuật cung cấp thì hiện nay còn tồn tại 12 Dự án chưa thực hiện xong công tác quyết toán, trong đó có 1 số Dự án chưa có dự toán khoán với lý do lãnh đạo Công ty thời điểm phụ trách chưa ký Dự toán khoán do đó chưa quyết toán khoán được như: Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Dự án Trạm nghiền NMXM Bim Sơn (ký với XL3), Dự án NMXM Tân Thắng, Dự án Trạm biến áp 220kV Phú Thọ. Một số Dự án chưa quyết toán khoán nội bộ được do chưa quyết toán với chủ đầu tư như: Dự án XM Công Thanh, Công trình Nhà Quốc Hội mới, Công trình TH Milk, NĐ Barh, Trạm biến áp 110kV Cẩm Thủy, NMNĐ Thái Bình 2, NM Đường Việt Trì. Các dự án đã quyết toán nhưng chưa thu hồi vốn được như: Dự án Nhiệt điện Vũng Áng 1 (Hợp đồng ký với Lilama 45.1), Dự án XM Sơn La, XM Tuyên Quang, Cầu rồng Đà Nẵng và một số các dự án khác.

Việc chậm trễ trong công tác quyết toán làm ảnh hưởng đến công tác thu hồi công nợ và kết quả xác định lỗ, lãi thực tế của từng Dự án, do đó chưa phản ánh chính xác kết quả SXKD theo đúng thời điểm.

Một số dự án thi công trước năm 2020 đã thi công xong, công trình đã được đưa vào sử dụng nhưng chưa được Chủ đầu tư quyết toán và đang dự kiến bị giảm trừ giá trị khi quyết toán như Công trình Nhà Quốc Hội, giá trị dự kiến là 5,39 tỷ đồng, Công trình TH Milk giá trị dự kiến là 0,98 tỷ đồng. Giá trị chi phí xử lý sự cố sụt lún tại Trạm biến áp 220kV Phú Thọ tạm tính khoảng 10 tỷ đồng có khả năng bị giảm trừ (Theo số liệu báo cáo của P.KT-KT). Khi giá trị này chính thức bị giảm trừ đồng nghĩa với việc giảm doanh thu, mất vốn chủ sở hữu của Công ty, ảnh hưởng lớn đến tình hình tài chính của Công ty trong giai đoạn khó khăn càng thêm khó khăn.

Tại các nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 9/4/2021, Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 17/8/2021 và Nghị quyết số 38/NQ-HĐQT ngày 23/11/2021 về việc tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại của Nghị quyết. HĐQT cũng đã yêu cầu Công ty xử lý dứt điểm các tồn tại trên về công tác Quyết toán để thu hồi vốn các công trình, chỉ đạo quyết toán với chủ đầu tư để làm cơ sở thu hồi vốn, phân chia trách nhiệm để giảm trừ quyết toán khoán nội bộ và thu hồi lại số tiền tạm ứng, tuy nhiên đến nay vẫn còn nhiều vướng mắc chưa được giải quyết với lý do ở thời điểm hiện tại Công ty thiếu nhân lực cũng như nguồn lực để thực hiện công tác quyết toán, một số dự án đã quá lâu không có đủ hồ sơ làm cơ sở quyết toán, các cán bộ chủ chốt đã được điều chuyển công tác hoặc nghỉ việc, cán bộ phụ trách theo dõi đã nghỉ việc, chuyển công tác, bàn giao chưa chi tiết, các Đội trưởng đã nghỉ hưu, có người đã mất và một số lý do khách quan khác không thực hiện được công tác quyết toán. Điều này cho thấy sự yếu kém, cũng như lỗ hổng trong công tác quản lý công việc của Công ty từ nhiều năm trước đây đã để lại những hệ lụy không tốt và những tồn tại kéo dài đến thời điểm hiện tại khó có thể thực hiện và giải quyết được trong ngắn hạn.

- Công tác tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA.

Đến nay Ban điều hành vẫn chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng hoặc bán dây chuyền máy móc thiết bị, nguyên nhân do chưa có khách hàng quan tâm. Hiện nay, dây chuyền máy móc thiết bị vẫn đang được đặt trong Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Bim Sơn.

- *Công tác quản lý công nợ.*

Công ty đã thực hiện việc đối chiếu công nợ vào 02 kỳ (30/6 và 31/12) của năm đến khách hàng trên các TK 131, TK331, TK141, và thực hiện việc thu hồi công nợ khách hàng. Kết quả thực hiện như sau:

Trên TK 131 phải thu khách hàng:

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng giá trị dư nợ: 109,7 tỷ đồng, đã đối chiếu tỷ lệ 69%. Trong tổng số 109,7 tỷ đồng phải thu hồi chủ yếu là phần công nợ của nhiều các Dự án cũ trước năm 2020. Số công nợ khó thu hồi từ nhiều năm vẫn không thu được điển hình như Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, hợp đồng ký với Công ty CP Lilama 45.1 (thi công tại NMNĐ Vũng Áng 1), chế tạo kết cấu thép Cầu Rồng Đà Nẵng, ... và một số các khách hàng khác. Tổng giám đốc đã tích cực chỉ đạo công tác thu hồi vốn từ các Dự án này, tuy nhiên ở thời điểm hiện tại công tác thu hồi các khoản phải thu này là rất khó khăn và chưa hiệu quả. Việc công ty trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 4,3 tỷ đồng cho thấy trong nhiều năm đến nay Công ty không trích lập dự phòng đầy đủ. Năm 2021 trên bảng cân đối kế toán có thêm tài khoản tài sản thiếu chờ xử lý: 4,24 tỷ đồng là do báo cáo sau kiểm toán yêu cầu giảm doanh thu do Công ty hạch toán trước của dự án Trạm điện Phú Thọ.

Phải thu khách hàng phát sinh trong năm 2021 như sau: (PS nợ: 66,469 tỷ đ (phải thu), PS có: 76,628 tỷ đ (thu hồi), trong đó thu hồi chủ yếu là phần công nợ của Tổng công ty lắp máy VN: 68,59 tỷ đồng, đây cũng là nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty cùng với sự hỗ trợ của Tổng công ty trong thời điểm hiện tại nên các Dự án có doanh thu phát sinh trong kỳ đều được thu hồi vốn kịp thời, không để tình trạng nợ đọng vốn.

Trên TK 141 Tạm ứng:

Trên TK 141 tạm ứng, tổng số dư nợ: 8,34 tỷ đồng, dư có: 28,8 tỷ đồng. Tỷ lệ đối chiếu phải trả tạm ứng là 80%, tuy nhiên vẫn còn nhiều ý kiến phần dư nợ tạm ứng. Số đối tượng chưa đồng ý là do các giá trị phát sinh ở thời điểm trước năm 2020 đã thực hiện đối chiếu nhưng Công ty chưa có phương án giải quyết.

Tạm ứng phát sinh trong năm 2021 như sau: (PS Nợ: 52,9 tỷ đ, PS Có: 51,6 tỷ đ), điều này cho thấy năm 2021 Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý tạm ứng trên TK141, công tác tạm ứng và trả chứng từ được thực hiện theo đúng quy định, các khoản tạm ứng được kiểm soát chặt chẽ và kịp thời trong công tác hoàn ứng.

Trên TK 331 phải trả người bán:

Trên TK 331 tại thời điểm 31/12/2021, giá trị phải trả người bán là: 77,1 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản nợ cũ thuộc các Dự án từ nhiều năm trước để lại, điển hình như: nợ Công ty CP Tập đoàn Lê Bình: 11,8 tỷ đ... (Dự án Nhà Quốc Hội), nợ Tổng công ty hợp tác kinh tế: 8,1 tỷ đ (Dự án TĐ Nông Công), nợ công ty TNHH SXKD Minh Phượng: 4,7 tỷ đ (Dự án XM Bim Sơn) và nhiều công nợ phải trả thuộc các Dự án khác ... Do công ty không cân đối được dòng tiền trả nợ dẫn đến nhiều khách hàng đã làm đơn khởi kiện, đã có nhiều bản án của tòa án Nhân dân Bim Sơn và Lilama5 đang phải thực hiện thi hành án như Công ty Minh Anh; 216

tr.đ, Công ty Hoàng Đạt: 2,5 tỷ đ, Lilama3(Toryo): 898 tr.đ, Công ty Sơn Hải Phòng 893 tr.đ, án phí chưa nộp 69 tr.đ). Đối với số dư nợ cuối kỳ: 1,6 tỷ đ, đây là khoản Công ty trả trước cho khách hàng đã tồn tại qua nhiều năm chưa được hoàn trả chứng từ đây là khoản rủi ro dẫn tới lỗ tiềm ẩn của Công ty.

Phải trả người bán phát sinh trong năm 2021 như sau: (PS Nợ: 22,25 tỷ đ, PS Có: 20,7 tỷ đ). Các khoản phải trả cho người bán phát sinh trong kỳ đã được Công ty thanh toán theo đúng dòng tiền của từng Dự án, điều này thể hiện tính minh bạch trong công tác tài chính ở thời điểm hiện tại

- *Công tác quản lý hàng tồn kho.*

Công ty đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho tại ngày 31/12/2021 gồm: Nguyên liệu vật liệu, công cụ dụng cụ, thành phẩm, số liệu tại Biên bản kiểm kê trùng khớp với số liệu BCTC, tuy nhiên khi kiểm soát công tác quản lý hàng tồn kho mặc dù công ty có mở sổ theo dõi trên file excel bảng nhập xuất tồn nhưng tại các kỳ báo cáo không in sổ nhập xuất tồn và ký kèm theo các biên bản kiểm kê để báo cáo và lưu trữ nhằm đảm bảo tính chính xác và đồng nhất giữa các số liệu báo cáo.

Theo số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2021, hàng tồn kho của Công ty có giá trị là: 184,1 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 183,1 tỷ đồng chiếm 99,4% hàng tồn kho. Một trong những khó khăn tồn tại kéo dài nhiều năm của Công ty là việc tập hợp chi phí không đích danh cho từng công trình, dự án dẫn đến chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại thời điểm 31/12/2021 chưa thực sự sát với hiện trạng, tình hình thực tế của công ty, Ban kiểm soát chưa đủ cơ sở để xác nhận số liệu giá trị đối với chi phí SXKD.

Đối với các Dự án mới năm 2020, 2021 đến nay công tác hạch toán chi phí đã minh bạch rõ ràng, các chi phí cũng đã được tập hợp đích danh cho từng dự án, công trình. Các chi phí liên quan đã được tập hợp và phân bổ đầy đủ, đúng kỳ, đúng quy định.

- *Công tác bàn giao Tổng giám đốc.*

Tại thời điểm kiểm soát, Ban kiểm soát chưa nhận được Biên bản bàn giao Tổng giám đốc theo yêu cầu, các nghị quyết của HĐQT về công tác bàn giao Tổng giám đốc chưa được thực hiện xong cho thấy công tác bàn giao chưa được giải quyết dứt điểm.

*** Đánh giá chung**

Năm 2021 là năm khó khăn kép đối với Công ty, việc làm ít, doanh thu đạt thấp nhất so với nhiều năm trước đây, báo cáo tài chính lỗ trong 3 năm liên tiếp do đó Công ty không chủ động được trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, tình hình tài chính mất cân đối nghiêm trọng về nguồn vốn, nợ quá hạn đối với 2 ngân hàng Viettinbank Sầm Sơn và BIDV Bim Sơn trong đó Viettinbank Sầm Sơn đã khởi kiện ra tòa án Bim Sơn và đã chuyển sang thi hành án, hiện thi hành án đã phát mại thu hồi tài sản thế chấp, BIDV tạm dừng cho vay và phong tỏa tài khoản, (việc ngân hàng dừng cho vay khiến cho Công ty thiếu hụt nghiêm trọng dòng tiền phục vụ SXKD), khó khăn vì cơ quan thuế áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn do nợ thuế. Khó khăn về con người (do lương trả chậm, các chế độ và quyền lợi của người lao động về chế độ bảo hiểm không được đảm bảo, làm cho người lao động mất niềm tin dẫn đến người lao động tự ý nghỉ việc, bỏ việc, không giữ chân được người lao động giỏi, công tác tuyển dụng mới càng khó khăn khi uy tín Công ty không còn, cùng với những tác động của đại dịch Covid 19 tiếp tục bùng phát làm cho các Dự án đang thi công bị ảnh hưởng tiến độ như Dự án Nhiệt

điện Vân Phong 1; Nhiệt điện Sông Hậu 1; NĐ Nghi Sơn 2. Các hợp đồng sửa chữa XM Nghi Sơn, XM Hoàng Mai không thực hiện được do tại thời điểm dịch bùng phát địa phương áp dụng chỉ thị 16, dịch covid 19 cũng tác động đến việc Lilama5 không nhận được thêm các dự án từ Tổng Công ty điều này đã ảnh hưởng tới Doanh thu và việc làm của Công ty trong năm 2021. Các giá trị còn lại của các hợp đồng trên không đủ bù đắp chi phí làm cho kết quả SXKD lỗ cũng như kế hoạch Doanh thu không đạt như kỳ vọng.

Kết luận: Năm 2021 Công ty đứng trước khó khăn mất cân đối tài chính rất lớn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó phục hồi. Dòng tiền tại các Dự án hiện tại chỉ đủ để trả các chi phí phát sinh phục vụ Dự án đang hoạt động, chi trả tiền lương, trả nợ thuế phát sinh, một phần BHXH và một phần nợ cũ nhằm duy trì SXKD, số tiền nợ các nhà thầu phụ từ năm 2015 đến nay quá lớn ở thời điểm hiện tại Công ty không có khả năng chi trả.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, Năm 2021 BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát và phòng ngừa rủi ro trong các hoạt động của Công ty.

HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện để BKS thực hiện giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động SXKD của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT, Ban tổng giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để xin ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

Xuất phát từ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2021, cùng những khó khăn thách thức mà Công ty đang phải đối mặt. Ban kiểm soát đề xuất kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty một số nội dung sau:

- Tiếp tục xây dựng các phương án khắc phục tình hình tài chính của Công ty, xây dựng các phương án phát triển thị trường, tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá tìm kiếm việc làm nhằm duy trì hoạt động và tăng doanh thu, tạo việc làm cho người lao động trong thời gian tới.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường quản lý chi phí trên công trường và tại văn phòng Công ty.

- Tiếp tục thương thảo với Ngân hàng BIDV cơ cấu thời hạn trả nợ và tiếp tục thương thảo với khách hàng để giãn thời gian trả nợ, đồng thời làm việc với cơ quan BHXH để cơ cấu thời gian trả nợ, phương án giải quyết chế độ cho người lao động, có giải pháp trong việc thực hiện các chế độ chính sách nhằm giữ chân và phát triển lực lượng lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề vì đây là đối tượng trực tiếp tạo ra sản phẩm, doanh thu cho công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi nợ tồn đọng của công trình nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện công tác đối chiếu công nợ, có phương án giải quyết và làm rõ các ý kiến và kiến nghị trong công tác đối chiếu công nợ tạm ứng 141 của các cá nhân và Đội trưởng ĐCT, đưa công nợ về đúng bản chất đối tượng theo đúng quy định.

- Chỉ đạo công tác trích lập dự phòng theo quy định, có phương án giải quyết đối với các tài sản thiếu chờ xử lý.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác bàn giao Tổng giám đốc, tiếp tục chú trọng công tác kiện toàn nhân sự, có phương án sắp xếp sử dụng lao động phù hợp với quy mô SXKD.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty.

- Tiếp tục giám sát các hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán và thu hồi vốn các công trình.

- Đánh giá hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty.

- Đề xuất, kiến nghị HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trên cơ sở kết quả hoạt động đánh giá, giám sát.

- Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Các KSV
- Lưu BKS

Phạm Thùy Dương